

Phẩm 23: XA-NẶC VÀ NGỰA TRỞ VỀ CUNG (Phần 1)

Xa-nặc dẫn ngựa Kiên-trắc từ biệt Thái tử trở về, khi đến thành Ca-tỳ-la, mới bước vào thành trông giống như đi trong căn nhà hoang vắng, bao nhiêu hoa viên, suối ao, khe rãnh, sông ngòi, vườn cây thú... ở trong ngoài bốn mặt thành Ca-tỳ-la, vì Thái tử xả tục xuất gia nên ở đây mất hết sức sống, sông hồ khô cạn, cảnh vật điêu tàn.

Tất cả dân chúng lớn nhỏ trong thành Ca-tỳ-la, từ xa trông thấy Xa-nặc dắt ngựa Kiên-trắc trở về hoàng cung mà không thấy Thái tử đâu cả. Do không thấy Thái tử nên cùng nhau thứ lớp theo sau Xa-nặc và ngựa Kiên-trắc đồng hỏi Xa-nặc:

–Thái tử Tất-đạt-đa nay ở đâu?

Lúc đó Xa-nặc nước mắt tuôn trào ướt cả mặt mày, nghẹn ngào không nói nên lời. Đám người thấy vậy kêu la buồn khóc cùng theo bên Xa-nặc và ngựa Kiên-trắc tâm sinh nghi ngờ, vừa đi vừa hỏi:

–Vương tử ngày nay ở xứ nào? Nếu còn ở trong nước thì chúng ta rất vui mừng. Nay tại sao ông bỏ Thái tử về đây một mình?

Xa-nặc vừa đi vừa trả lời:

–Tôi thật không dám bỏ Thánh tử, mà Thánh tử lại trốn bỏ cung điện của mình, cởi bỏ sắc phục thánh triều, ra lệnh đuổi tôi và ngựa Kiên-trắc phải trở về, còn một mình ngài ở lại trong núi sống hạnh xuất gia.

Tất cả mọi người nghe nói như vậy, cho là việc hết sức đặc biệt ít có ở đời, họ cùng nhau ca ngợi việc làm chưa từng có. Mọi người đối diện nhau cùng nói: “Thái tử Tất-đạt-đa làm những việc khó làm.” Tất cả mọi người trong thành tuy miệng ca ngợi như vậy mà hai dòng nước mắt vẫn tuôn trào. Lại mỗi người tự trách thân mình: “Ôi! Ngày nay ta sao không thể cùng nhau theo Thái tử xuất gia, ta đến xem đấng thầy cõi trời người sinh hoạt đi đứng cách nào, ta nay thì đến đó, sống theo việc làm của ngài, chớ nên ở nơi đây một ngày xa cách Thái tử mà sống. Vì sao? Vì ngày nay thành này không có Thái tử nên không có oai thần và thế lực. Thành này do không có Thái tử, cho nên vắng lặng trống không so với cánh đồng hoang vu không khác. Chỗ ở rừng rú kia do có sức oai thần và thế lực của ngài, tuy là cảnh đầm ao núi rừng mà lại như xóm làng không khác.”

Có kệ nói:

*Dân chúng trong thành nghe nói thế
Ca ngợi việc rất ít có thay
Thành này đã trở nên đông vắng
Nơi có Thái tử như quốc thành.*

Bấy giờ ngựa chúa Kiên-trắc hí vang, tất cả dân chúng ở tại nhà của mình nghe tiếng ngựa Kiên-trắc hí, tất cả dân chúng và bao nhiêu thể nữ ở trong hai cung đều suy nghĩ thế này: “Hẳn Thái tử trở về nội thành”, nên dân chúng và thể nữ, hoặc có người mở cửa sổ, hoặc có người vén rèm cửa lớn, tâm rất hồi hộp vui mừng, đưa mắt nhìn xa mong thấy được Thái tử. Dân chúng và thể nữ chỉ thấy ngựa chúa Kiên-trắc và Xa-nặc biệt ly Thái tử trở về một mình, thấy vậy mọi người đóng cửa vào trong phòng kêu khóc thảm thiết.

Thuở ấy Đại vương Tịnh Phạn vì thương nhớ Thái tử khổ não bức xúc thân tâm, suy nghĩ tìm cách nào để gặp được Thái tử, nên vào trai đường giữ giới thân tâm thanh

tịnh tu hành khổ hạnh, ưu sầu khổ não, ngày đêm trong tâm cầu khẩn chư Thiên, chư Thần, tìm đủ phương tiện nhân duyên cầu mong gặp được Thái tử để khuây khỏa nỗi lòng.

Khi đó Xa-nặc khổ não ưu sầu buồn khóc lệ nhỏ như mưa, tay dắt ngựa Kiên-trắc, tay bưng mũ ngọc vô giá cùng các chuỗi anh lạc trang sức trên mình Thái tử bước vào trong cung Tịnh Phạn, giống như kẻ cận vệ Thái tử ở ngoài chiến trường về báo tin Thái tử bị sát hại. Xa-nặc đem chuỗi anh lạc trở về vương cung giống như vậy. Người nô bộc Xa-nặc ly biệt Thái tử, đem ngựa cùng y phục ngọc ngà quý giá về, nước mắt như mưa bước vào cung điện Đại vương cũng lại như vậy.

Khi Xa-nặc bước vào trong cung, con ngựa Kiên-trắc ở ngoài cửa cung bốn chân giậm trên đất miệng hí vang. Những người hầu hạ nơi nằm ngồi của Thái tử tưởng Thái tử trở về, nên muốn vào trong cung để chiêm ngưỡng Thái tử nhưng không thấy Thái tử đâu cả, buồn khóc nước mắt như suối, có kẻ ở chỗ đông người mà nói những điều khổ não.

Những loài chim ở trong cung của vua Tịnh Phạn như Khổng tước, Anh vũ, Sáo, Mạg mạg, Câu-sí-la... những chim này nghe tiếng hí của ngựa Kiên-trắc, cũng cho rằng Thái tử trở về hoàng cung, chúng rất vui mừng cất tiếng hót hòa điệu thánh thót.

Tất cả bầy ngựa của Đại vương ở trong chuồng, khi nghe tiếng hí của con Kiên-trắc vang lên như vậy, cũng cho rằng Thái tử trở về hoàng cung, tất cả đều vui mừng hí vang.

Thê nữ trong cung Đại vương nhiều đến trăm ngàn, như Ma-ha Ba-xà-ba-đề... Lại số thê nữ trong cung Thái tử lên đến sáu vạn người, như Đại phi Da-du-đà-la... họ đều nhớ nghĩ Thái tử hết sức ưu sầu, nước mắt ướt cả mặt mày, không còn nghĩ đến dung nhan, thân thể không tắm rửa dơ bẩn, không trang điểm y phục, cởi bỏ tất cả chuỗi anh lạc đẹp đẽ, buồn rầu áo não tâm trí chẳng an, hoặc có kẻ khóc người than, hoặc có người đang ngồi tưởng nhớ, bỗng nghe tiếng hí của con ngựa Kiên-trắc, cùng nhau nghĩ rằng: “Tiếng hí của ngựa Kiên-trắc to như vậy, quyết định Thái tử trở về, không còn nghi ngờ gì nữa.” Mọi người nghe tiếng ngựa Kiên-trắc, tâm rất hỗn hởi, do vì khát ngưỡng muốn trông thấy Thái tử nên Ma-ha Ba-xà-ba-đề, Da-du-đà-la... số thê nữ nhiều đến trăm ngàn, đều từ nơi phòng mình hoặc ở trên lầu, hoặc trong cung điện, hoặc trong phòng, bỗng vội vã cùng nhau đứng dậy chạy đến nơi Xa-nặc và ngựa Kiên-trắc, nhưng thê nữ chỉ từ xa trông thấy Xa-nặc và ngựa Kiên-trắc ly biệt Thái tử trở về hoàng cung một mình. Thấy vậy, họ hai tay bứt lấy đầu cổ, miệng kêu khóc nước mắt đầy mặt, miệng ca ngợi những đức tính của Thái tử.

Có kệ nói:

*Các hàng thê nữ tâm đau khổ
Khát ngưỡng trông mong Thái tử về
Bỗng chỉ thấy Xa-nặc, Kiên-trắc
Lệ nhỏ tràn đầy cất tiếng khóc
Không dùng anh lạc, y phục đẹp
Đầu tóc rối bù thân gầy ốm
Hai tay ôm đầu hết hy vọng
Kêu khóc không ngủ suốt canh thâu.*

